

## Chapter 1 – Exercise 2: Đăng ký tài khoản và tạo bảng trên IBM Cloud

- 1. Truy cập và đăng ký tài khoản tại địa chỉ: <a href="https://cloud.ibm.com/registration">https://cloud.ibm.com/registration</a>
- 2. Đăng nhập và đăng ký dịch vu DB2 trên IBM Cloud (https://cloud.ibm.com/login)
- 3. Sử dụng DB2 Console để thực hiện các yêu cầu sau đây:
- 4. Tạo bảng Employees có cấu trúc như sau:

```
Id INT(3) là khóa chính và tự động tăng
Full_name VARCHAR(150) và phải khác NULL
Date_of_birth DATE
Gender BOOLEAN với True là Nam, False là Nữ
Salary DECIMAL(8,2)
```

```
CREATE TABLE Employees
(

id INTEGER GENERATED ALWAYS AS IDENTITY PRIMARY KEY NOT NULL,
full_name VARCHAR(150) NOT NULL,
date_of_birth DATE,
gender BOOLEAN,
salary DECIMAL(8,2)
);
```

5. Nhập ít nhất là 3 nhân viên vào bảng Employees (có thể sửa/xóa)

```
INSERT INTO Employees(full_name, date_of_birth, gender, salary)

VALUES('Donald Trump', '1946-06-14', True, 24000);

INSERT INTO Employees(full_name, date_of_birth, gender, salary)

VALUES('Barack Obama', '1961-08-04', True, 20000);

INSERT INTO Employees(full_name, date_of_birth, gender, salary)

VALUES('Hillary Rodham Clinton', '1947-10-26', False, 20000);
```



- 6. Thực hiện các truy vấn đơn giản sau đây:
  - a. SELECT \* FROM Employees; -- liệt kê tất cả nhân viên với tất cả các cột
  - b. SELECT id, full\_name, salary FROM Employees; -- liệt kê tất cả nhân viên chỉ với các cột id, full\_name và salary
  - c. SELECT \* FROM Employees WHERE id=1; -- liệt kê nhân viên có id là 1
  - d. SELECT \* FROM Employees WHERE gender=True; -- liệt kê các nhân viên Nam
  - e. SELECT \* FROM Employees WHERE gender=False; -- liệt kê các nhân viên Nữ
  - f. SELECT id, UPPER(full\_name) AS name, salary FROM Employees;
- 7. Xóa bảng Employees
- 8. Tạo bảng Employees bằng cách import tập tin *employees.csv*
- 9. Kiểm tra sau khi import: số dòng, số cột và kiểu dữ liệu của mỗi cột
- 10. Thực hiện các truy vấn đơn giản sau đây:
  - a. SELECT \* FROM Employees;
  - b. SELECT employee\_id, first\_name, last\_name, hire\_date, salary, department\_id FROM Employees;
  - c. SELECT \* FROM Employees WHERE employee\_id=103;
  - d. SELECT \* FROM Employees WHERE salary>10000;
  - e. SELECT \* FROM Employees WHERE salary NOT BETWEEN 5000 AND 7000 ORDER BY salary DESC;
  - f. SELECT \* FROM Employees WHERE department\_id=90;
  - g. SELECT \* FROM Employees WHERE department\_id IN (50,70,90) ORDER BY department\_id, salary DESC;
- 11. Tạo bảng Emp80 là danh sách nhân viên của phòng 80

CREATE TABLE Emp80

AS

(SELECT \* FROM employees WHERE department\_id=80) WITH DATA;

12. Export bảng Emp80 ra tập tin Emp80.csv